



Ký bởi: Ủy ban  
nhân dân tỉnh  
Khánh Hòa  
Email:  
ubnd@khanhhoa.go  
v.vn  
Ngày ký:  
01.08.2022  
10:07:12 +07:00

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH KHÁNH HÒA**

Số: 2100/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Khánh Hòa, ngày 07 tháng 7 năm 2022

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính  
lĩnh vực Phòng, chống tệ nạn xã hội thuộc thẩm quyền giải quyết  
của Ủy ban nhân dân cấp huyện/ Ủy ban nhân dân cấp xã**

### **CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và  
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực  
hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ  
nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số  
61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một  
cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tại Tờ  
trình số 266/TTr-SLĐTBXH ngày 21/7/2022.*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt kèm theo Quyết định này Quy trình nội bộ giải quyết thủ  
tục hành chính lĩnh vực Phòng, chống tệ nạn xã hội thuộc thẩm quyền giải quyết  
của Ủy ban nhân dân cấp huyện/ Ủy ban nhân dân cấp xã được công bố tại Quyết  
định số 1815/QĐ-UBND ngày 24 tháng 6 năm 2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân  
tỉnh Khánh Hòa.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Lao động –  
Thương binh và Xã hội; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố;  
Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên  
quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận: VBĐT**

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC, Văn phòng Chính phủ;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Phó Chánh Văn phòng UBND tỉnh;
- Trung tâm Công báo;
- Công TTĐT tỉnh; Công TTĐT CCHC tỉnh;
- Trung tâm CNTT và DVHCCTT tỉnh;
- Lưu: VT, P.KSTTHC, HThanh.



**CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Tấn Tuân**

**QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC PHÒNG, CHỐNG TỆ NẠN XÃ HỘI THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP HUYỆN/ ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 2100/QĐ-UBND ngày 29 tháng 7 năm 2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa)

**I. QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP HUYỆN**

**1. Công bố tổ chức, cá nhân đủ điều kiện cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng (Mã số TTHC: 1.010938)**

Một quy trình thực hiện (Mã số quy trình: 1.010938)

Thời gian giải quyết: 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/kết quả	Thời gian
<b>UBND cấp huyện</b>	<b>Bước 1</b>	<b>Tiếp nhận hồ sơ</b>	<b>Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả</b>	<p>- <b>Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra thông tin:</b></p> <p>Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì tiếp nhận và in Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả. Chuyển hồ sơ đến Phòng Lao động - TBXH.</p> <p>Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ thì công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn để công dân/tổ chức bổ sung hồ sơ và in Phiếu yêu cầu</p>	<p>- Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả (Mẫu số 01 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018); Hồ sơ của tổ chức, công dân đã được tiếp nhận;</p> <p>- Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ (Mẫu số 02 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018);</p> <p>- Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ (Mẫu số 03 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018).</p>	<b>0,5 ngày</b>

Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/kết quả	Thời gian
UBND cấp huyện				bổ sung, hoàn thiện hồ sơ. Kết thúc quy trình.  Trường hợp hồ sơ không đúng quy định thì in Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ. Kết thúc quy trình.		
	Bước 2	Phân công xử lý	Lãnh đạo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội	Phân công xử lý	Hồ sơ được chuyển đến công chức xử lý.	0,5 ngày
	Bước 3	Xử lý, thẩm định hồ sơ				05 ngày
		Trường hợp 1: thẩm định hồ sơ đầy đủ nhưng chưa hợp lệ, cần bổ sung:	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Công chức được giao xử lý hồ sơ;</li> <li>- Lãnh đạo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội cấp huyện;</li> <li>Bộ phận tiếp nhận và trả kết</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Công chức được giao xử lý hồ sơ thẩm định; dự thảo Thông báo đề bổ sung hồ sơ trong thời hạn 03 ngày (03 ngày chờ bổ sung hồ sơ không tính vào thời gian giải quyết);</li> <li>- Chuyên Lãnh đạo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội duyệt Thông báo.</li> </ul>	- Thông báo đề nghị bổ sung hồ sơ.	02 ngày

Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/kết quả	Thời gian
			quả; - Văn thư.	- Văn thư vào sổ, đóng dấu; chuyển bộ phận tiếp nhận và trả kết quả gửi Thông báo cho cá nhân thực hiện thủ tục hành chính; - Cá nhân, tổ chức bổ sung hồ sơ: chuyển trường hợp 2 hoặc 3.  Hoặc trường hợp Cá nhân hoặc đại diện cơ quan, đơn vị không bổ sung hồ sơ: Thực hiện hủy bỏ xử lý hồ sơ sau 03 ngày làm việc kể từ ngày gửi văn bản đề nghị bổ sung; Kết thúc quy trình.		
		Trường hợp 2: thẩm định hồ sơ đầy đủ, hợp lệ (kể cả hồ sơ bổ sung)	- Công chức được giao xử lý hồ sơ	- Tiếp nhận hồ sơ bổ sung; - Thẩm định hồ sơ, thẩm định các điều kiện công bố; - Dự thảo Quyết định công bố cơ sở đủ điều kiện cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện	Dự thảo Quyết định công bố cơ sở đủ điều kiện cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng theo Mẫu số 14, Phụ lục II Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ.	03 ngày

Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/kết quả	Thời gian
UBND cấp huyện				tại gia đình, cộng đồng. - Chuyển Bước 4.		
		Trường hợp 3: thẩm định hồ sơ đầy đủ, không hợp lệ (kể cả hồ sơ bổ sung)	- Công chức được giao xử lý hồ sơ	- Tiếp nhận hồ sơ bổ sung; - Thẩm định hồ sơ; - Dự thảo Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ (trong đó nêu rõ lý do từ chối) - Chuyển Bước 4.	Dự thảo Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ (trong đó nêu rõ lý do từ chối)	03 ngày
	Bước 4	Xem xét ký duyệt	Lãnh đạo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội	Xem xét ký duyệt		01 ngày
		Trường hợp 1: Lãnh đạo Phòng LĐ-TBXH xem xét hồ sơ, đồng ý với hồ sơ cấp dưới trình	Lãnh đạo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội	- Lãnh đạo Phòng LĐ-TBXH xem xét, phê duyệt hồ sơ - Chuyển bước tiếp theo	Dự thảo Quyết định công bố cơ sở đủ điều kiện cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng theo Mẫu số 14, Phụ lục II Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ; Hoặc dự thảo Thông báo từ chối giải	01 ngày

Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/kết quả	Thời gian
<b>UBND cấp huyện</b>					quyết hồ sơ (trong đó nêu rõ lý do từ chối)	
		Trường hợp 2: Lãnh đạo Phòng LĐ-TBXH xem xét hồ sơ nhưng không đồng ý với hồ sơ cấp dưới trình.	Lãnh đạo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Lãnh đạo Phòng LĐ-TBXH xem xét hồ sơ</li> <li>- Nêu rõ ý kiến không đồng ý</li> <li>- Chuyển lại bước trước</li> </ul>		01 ngày
	<b>Bước 5</b>	<b>Xem xét hồ sơ đã thẩm định</b>	<b>Lãnh đạo Văn phòng UBND cấp huyện</b>			<b>01 ngày</b>
		Trường hợp 1: Lãnh đạo Văn phòng UBND cấp huyện xem xét, xử lý hồ sơ đã thẩm định; đồng ý với hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng UBND cấp huyện	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xem xét hồ sơ đã thẩm định</li> <li>- Phê duyệt hồ sơ</li> <li>- Chuyển Bước tiếp theo</li> </ul>	<p>Dự thảo Quyết định công bố cơ sở đủ điều kiện cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng theo Mẫu số 14, Phụ lục II Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ;</p> <p>Hoặc dự thảo thông báo từ chối giải quyết hồ sơ.</p>	01 ngày

Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/kết quả	Thời gian
		Trường hợp 2: Lãnh đạo Văn phòng UBND cấp huyện xem xét, xử lý hồ sơ đã thẩm định nhưng không đồng ý với hồ sơ cấp dưới trình.	Lãnh đạo Văn phòng UBND cấp huyện	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xem xét hồ sơ đã thẩm định</li> <li>- Nêu rõ ý kiến không đồng ý</li> <li>- Chuyển lại Bước trước</li> </ul>		01 ngày
	<b>Bước 6</b>	<b>Ký duyệt</b>	<b>Lãnh đạo UBND cấp huyện</b>	<b>Duyệt hồ sơ</b>		<b>01 ngày</b>
		Trường hợp 1: Lãnh đạo UBND cấp huyện xem xét hồ sơ, đồng ý với hồ sơ cấp dưới trình	- Lãnh đạo UBND cấp huyện.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Lãnh đạo UBND cấp huyện xem xét, ký duyệt hồ sơ;</li> <li>- Chuyển bước tiếp theo</li> </ul>	<p>Quyết định công bố cơ sở đủ điều kiện cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng theo Mẫu số 14, Phụ lục II Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ;</p> <p>Hoặc thông báo từ chối giải quyết hồ sơ.</p>	01 ngày

Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/kết quả	Thời gian
		Trường hợp 2: Lãnh đạo UBND cấp huyện xem xét hồ sơ nhưng không đồng ý với hồ sơ cấp dưới trình.	- Lãnh đạo UBND cấp huyện.	- Lãnh đạo UBND cấp huyện xem xét hồ sơ - Nêu rõ ý kiến không đồng ý - Chuyển lại bước trước		01 ngày
	<b>Bước 7</b>	<b>Phát hành văn bản</b>	<b>Văn thư</b>	- Văn thư vào sổ, đóng dấu; phát hành văn bản; - Chuyển bước tiếp theo		<b>01 ngày</b>
	<b>Bước 8</b>	<b>Trả kết quả</b>	<b>Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả</b>	Trả kết quả	Quyết định công bố cơ sở đủ điều kiện cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng theo Mẫu số 14, Phụ lục II Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ;  Hoặc Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ	<b>0</b>

Hồ sơ được lưu trữ tại UBND cấp huyện theo quy định hiện hành.

Thành phần hồ sơ lưu:

- Phiếu tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả;
- Hồ sơ đề nghị công bố đủ điều kiện cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng;



- Quyết định công bố cơ sở đủ điều kiện cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng.

**2. Công bố lại tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng. (Số hồ sơ: 1.010939)**

Một quy trình thực hiện (Mã số quy trình: 1.010939)

Thời gian giải quyết: 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/kết quả	Thời gian
UBND cấp huyện	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả	<p><b>- Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra thông tin:</b></p> <p>Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì tiếp nhận và in Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả. Chuyển hồ sơ đến Phòng Lao động - TBXH.</p> <p>Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ thì công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn đề công dân/tổ chức bổ sung hồ sơ và in Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ. Kết thúc quy trình.</p> <p>Trường hợp hồ sơ không đúng quy định thì in</p>	<p>- Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả (Mẫu số 01 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018); Hồ sơ của tổ chức, công dân đã được tiếp nhận;</p> <p>- Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ (Mẫu số 02 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018);</p> <p>- Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ (Mẫu số 03 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018).</p>	<b>0,5 ngày</b>

Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/kết quả	Thời gian
UBND cấp huyện				Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ. Kết thúc quy trình.		
	Bước 2	Phân công xử lý	Lãnh đạo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội	Phân công xử lý	Hồ sơ được chuyển đến công chức xử lý.	0,5 ngày
	Bước 3	Xử lý, thẩm định hồ sơ				05 ngày
		Trường hợp 1: thẩm định hồ sơ đầy đủ nhưng chưa hợp lệ, cần bổ sung:	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Công chức được giao xử lý hồ sơ;</li> <li>- Lãnh đạo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội cấp huyện;</li> <li>Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả;</li> <li>- Văn thư.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Công chức được giao xử lý hồ sơ thẩm định; dự thảo Thông báo bổ sung hồ sơ trong thời hạn 03 ngày (03 ngày chờ bổ sung hồ sơ không tính vào thời gian giải quyết);</li> <li>- Chuyển Lãnh đạo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội duyệt Thông báo.</li> <li>- Văn thư vào sổ, đóng dấu; chuyển bộ phận tiếp nhận và trả kết quả gửi Thông báo cho cá nhân</li> </ul>	- Thông báo đề nghị bổ sung hồ sơ.	02 ngày

Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/kết quả	Thời gian
				<p>thực hiện thủ tục hành chính;</p> <p>- Cá nhân, tổ chức bổ sung hồ sơ: chuyển trường hợp 2 hoặc 3.</p> <p>Hoặc trường hợp Cá nhân hoặc đại diện cơ quan, đơn vị không bổ sung hồ sơ: Thực hiện hủy bỏ xử lý hồ sơ sau 03 ngày làm việc kể từ ngày gửi văn bản đề nghị bổ sung; Kết thúc quy trình.</p>		
		Trường hợp 2: thẩm định hồ sơ đầy đủ, hợp lệ (kể cả hồ sơ bổ sung)	- Công chức được giao xử lý hồ sơ	<p>- Tiếp nhận hồ sơ bổ sung;</p> <p>- Thẩm định hồ sơ, thẩm định các điều kiện công bố lại;</p> <p>- Dự thảo Quyết định công bố (công bố lại) cơ sở đủ điều kiện cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng.</p> <p>- Chuyển Bước 4.</p>	Dự thảo Quyết định công bố (công bố lại) cơ sở đủ điều kiện cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng theo Mẫu số 14, Phụ lục II Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ	03 ngày

Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/kết quả	Thời gian
UBND cấp huyện		Trường hợp 3: thẩm định hồ sơ đầy đủ, không hợp lệ (kể cả hồ sơ bổ sung)	- Công chức được giao xử lý hồ sơ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiếp nhận hồ sơ bổ sung;</li> <li>- Thẩm định hồ sơ;</li> <li>- Dự thảo Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ (trong đó nêu rõ lý do từ chối)</li> <li>- Chuyển Bước 4.</li> </ul>	Dự thảo Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ (trong đó nêu rõ lý do từ chối)	03 ngày
	Bước 4	Xem xét ký duyệt	Lãnh đạo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội	Xem xét ký duyệt		01 ngày
		Trường hợp 1: Lãnh đạo Phòng LĐ-TBXH xem xét hồ sơ, đồng ý với hồ sơ cấp dưới trình	Lãnh đạo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Lãnh đạo Phòng LĐ-TBXH xem xét, phê duyệt hồ sơ</li> <li>- Chuyển bước tiếp theo</li> </ul>	<p>Dự thảo Quyết định công bố lại cơ sở đủ điều kiện cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng theo Mẫu số 14, Phụ lục II Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ;</p> <p>Hoặc dự thảo Thông báo từ chối giải</p>	01 ngày

Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/kết quả	Thời gian
<b>UBND cấp huyện</b>					quyết hồ sơ (trong đó nêu rõ lý do từ chối)	
		Trường hợp 2: Lãnh đạo Phòng LĐ-TBXH xem xét hồ sơ nhưng không đồng ý với hồ sơ cấp dưới trình.	Lãnh đạo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Lãnh đạo Phòng LĐ-TBXH xem xét hồ sơ</li> <li>- Nêu rõ ý kiến không đồng ý</li> <li>- Chuyển lại bước trước</li> </ul>		01 ngày
	<b>Bước 5</b>	<b>Xem xét hồ sơ đã thẩm định</b>	<b>Lãnh đạo Văn phòng UBND cấp huyện</b>			<b>01 ngày</b>
		Trường hợp 1: Lãnh đạo Văn phòng UBND cấp huyện xem xét, xử lý hồ sơ đã thẩm định; đồng ý với hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng UBND cấp huyện	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xem xét hồ sơ đã thẩm định</li> <li>- Phê duyệt hồ sơ</li> <li>- Chuyển Bước tiếp theo</li> </ul>	<p>Dự thảo Quyết định công bố lại cơ sở đủ điều kiện cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng theo Mẫu số 14, Phụ lục II Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ;</p> <p>Hoặc dự thảo thông báo từ chối giải quyết hồ sơ.</p>	01 ngày

Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/kết quả	Thời gian
		Trường hợp 2: Lãnh đạo Văn phòng UBND cấp huyện xem xét, xử lý hồ sơ đã thẩm định nhưng không đồng ý với hồ sơ cấp dưới trình.	Lãnh đạo Văn phòng UBND cấp huyện	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xem xét hồ sơ đã thẩm định</li> <li>- Nêu rõ ý kiến không đồng ý</li> <li>- Chuyển lại Bước trước</li> </ul>		01 ngày
	<b>Bước 6</b>	<b>Ký duyệt</b>	<b>Lãnh đạo UBND cấp huyện</b>	<b>Duyệt hồ sơ</b>		<b>01 ngày</b>
		Trường hợp 1: Lãnh đạo UBND cấp huyện xem xét hồ sơ, đồng ý với hồ sơ cấp dưới trình	- Lãnh đạo UBND cấp huyện.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Lãnh đạo UBND cấp huyện xem xét, ký duyệt hồ sơ;</li> <li>- Chuyển bước tiếp theo</li> </ul>	<p>Quyết định công bố lại cơ sở đủ điều kiện cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng theo Mẫu số 14, Phụ lục II Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ;</p> <p>Hoặc thông báo từ chối giải quyết hồ sơ.</p>	01 ngày

Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/kết quả	Thời gian
		Trường hợp 2: Lãnh đạo UBND cấp huyện xem xét hồ sơ nhưng không đồng ý với hồ sơ cấp dưới trình.	- Lãnh đạo UBND cấp huyện.	- Lãnh đạo UBND cấp huyện xem xét hồ sơ - Nêu rõ ý kiến không đồng ý - Chuyển lại bước trước		01 ngày
	<b>Bước 7</b>	<b>Phát hành văn bản</b>	<b>Văn thư</b>	- Văn thư vào sổ, đóng dấu; phát hành văn bản; - Chuyển bước tiếp theo		<b>01 ngày</b>
	<b>Bước 8</b>	<b>Trả kết quả</b>	<b>Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả</b>	Trả kết quả	Quyết định công bố lại cơ sở đủ điều kiện cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng theo Mẫu số 14, Phụ lục II Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ;  Hoặc Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ	<b>0</b>

Hồ sơ được lưu trữ tại UBND cấp huyện theo quy định hiện hành.

Thành phần hồ sơ lưu:

- Phiếu tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả;
- Hồ sơ đề nghị công bố lại đủ điều kiện cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng;

- Quyết định công bố (công bố lại) cơ sở đủ điều kiện cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng.

**3. Công bố cơ sở cai nghiện ma túy tự nguyện, cơ sở cai nghiện ma túy công lập đủ điều kiện cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng. (Số hồ sơ: 1.010940)**

Một quy trình thực hiện (Mã số quy trình: 1.010940)

Thời gian giải quyết: 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/kết quả	Thời gian
UBND cấp huyện	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả	<p>- <b>Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra thông tin:</b></p> <p>Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì tiếp nhận và in Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả. Chuyển hồ sơ đến Phòng Lao động - TBXH.</p> <p>Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ thì công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn để công dân/tổ chức bổ sung hồ sơ và in Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ. Kết thúc quy trình.</p> <p>Trường hợp hồ sơ không đúng quy định thì in Phiếu từ chối tiếp nhận</p>	<p>- Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả (Mẫu số 01 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018); Hồ sơ của tổ chức, công dân đã được tiếp nhận;</p> <p>- Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ (Mẫu số 02 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018);</p> <p>- Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ (Mẫu số 03 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018).</p>	0,5 ngày



Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/kết quả	Thời gian
UBND cấp huyện				giải quyết hồ sơ. Kết thúc quy trình.		
	Bước 2	Phân công xử lý	Lãnh đạo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội	Phân công xử lý	Hồ sơ được chuyển đến công chức xử lý.	0,5 ngày
	Bước 3	Xử lý, thẩm định hồ sơ				05 ngày
		Trường hợp 1: thẩm định hồ sơ đầy đủ nhưng chưa hợp lệ, cần bổ sung:	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Công chức được giao xử lý hồ sơ;</li> <li>- Lãnh đạo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội cấp huyện;</li> <li>Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả;</li> <li>- Văn thư.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Công chức được giao xử lý hồ sơ thẩm định; dự thảo Thông báo bổ sung hồ sơ trong thời hạn 03 ngày (03 ngày chờ bổ sung hồ sơ không tính vào thời gian giải quyết);</li> <li>- Chuyển Lãnh đạo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội duyệt Thông báo.</li> <li>- Văn thư vào sổ, đóng dấu; chuyển bộ phận tiếp nhận và trả kết quả gửi Thông báo cho cá nhân</li> </ul>	- Thông báo đề nghị bổ sung hồ sơ.	02 ngày

Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/kết quả	Thời gian
				<p>thực hiện thủ tục hành chính;</p> <p>- Cá nhân, tổ chức bổ sung hồ sơ: chuyển trường hợp 2 hoặc 3.</p> <p>Hoặc trường hợp Cá nhân hoặc đại diện cơ quan, đơn vị không bổ sung hồ sơ: Thực hiện hủy bỏ xử lý hồ sơ sau 03 ngày làm việc kể từ ngày gửi văn bản đề nghị bổ sung; Kết thúc quy trình.</p>		
<b>UBND cấp huyện</b>		Trường hợp 2: thẩm định hồ sơ đầy đủ, hợp lệ (kể cả hồ sơ bổ sung)	- Công chức được giao xử lý hồ sơ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiếp nhận hồ sơ bổ sung;</li> <li>- Thẩm định hồ sơ, thẩm định các điều kiện công bố;</li> <li>- Dự thảo Quyết định công bố (công bố lại) cơ sở đủ điều kiện cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng.</li> <li>- Chuyển Bước 4.</li> </ul>	Dự thảo Quyết định công bố (công bố lại) cơ sở đủ điều kiện cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng theo Mẫu số 14, Phụ lục II Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ	03 ngày

Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/kết quả	Thời gian
		Trường hợp 3: thẩm định hồ sơ đầy đủ, không hợp lệ (kể cả hồ sơ bổ sung)	- Công chức được giao xử lý hồ sơ	- Tiếp nhận hồ sơ bổ sung; - Thẩm định hồ sơ; - Dự thảo Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ (trong đó nêu rõ lý do từ chối) - Chuyển Bước 4.	Dự thảo Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ (trong đó nêu rõ lý do từ chối)	03 ngày
	<b>Bước 4</b>	<b>Xem xét ký duyệt</b>	<b>Lãnh đạo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội</b>	<b>Xem xét ký duyệt</b>		<b>01 ngày</b>
		Trường hợp 1: Lãnh đạo Phòng LĐ-TBXH xem xét hồ sơ, đồng ý với hồ sơ cấp dưới trình	Lãnh đạo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội	- Lãnh đạo Phòng LĐ-TBXH xem xét, phê duyệt hồ sơ - Chuyển bước tiếp theo	Dự thảo Quyết định công bố (công bố lại) cơ sở đủ điều kiện cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng theo Mẫu số 14, Phụ lục II Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ; Hoặc dự thảo Thông báo từ chối giải	01 ngày

Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/kết quả	Thời gian
<b>UBND cấp huyện</b>					quyết hồ sơ (trong đó nêu rõ lý do từ chối)	
		Trường hợp 2: Lãnh đạo Phòng LĐ-TBXH xem xét hồ sơ nhưng không đồng ý với hồ sơ cấp dưới trình.	Lãnh đạo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội	- Lãnh đạo Phòng LĐ-TBXH xem xét hồ sơ - Nêu rõ ý kiến không đồng ý - Chuyển lại bước trước		01 ngày
	<b>Bước 5</b>	<b>Xem xét hồ sơ đã thẩm định</b>	<b>Lãnh đạo Văn phòng UBND cấp huyện</b>			<b>01 ngày</b>
		Trường hợp 1: Lãnh đạo Văn phòng UBND cấp huyện xem xét, xử lý hồ sơ đã thẩm định; đồng ý với hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng UBND cấp huyện	- Xem xét hồ sơ đã thẩm định - Phê duyệt hồ sơ - Chuyển Bước tiếp theo	Dự thảo Quyết định công bố (công bố lại) cơ sở đủ điều kiện cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng theo Mẫu số 14, Phụ lục II Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ; Hoặc dự thảo thông báo từ chối giải quyết hồ sơ.	01 ngày

Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/kết quả	Thời gian
		Trường hợp 2: Lãnh đạo Văn phòng UBND cấp huyện xem xét, xử lý hồ sơ đã thẩm định nhưng không đồng ý với hồ sơ cấp dưới trình.	Lãnh đạo Văn phòng UBND cấp huyện	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xem xét hồ sơ đã thẩm định</li> <li>- Nêu rõ ý kiến không đồng ý</li> <li>- Chuyển lại Bước trước</li> </ul>		01 ngày
	<b>Bước 6</b>	<b>Ký duyệt</b>	<b>Lãnh đạo UBND cấp huyện</b>	<b>Duyệt hồ sơ</b>		<b>01 ngày</b>
		Trường hợp 1: Lãnh đạo UBND cấp huyện xem xét hồ sơ, đồng ý với hồ sơ cấp dưới trình	- Lãnh đạo UBND cấp huyện.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Lãnh đạo UBND cấp huyện xem xét, ký duyệt hồ sơ;</li> <li>- Chuyển bước tiếp theo</li> </ul>	<p>Quyết định công bố (công bố lại) cơ sở đủ điều kiện cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng theo Mẫu số 14, Phụ lục II Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ;</p> <p>Hoặc thông báo từ chối giải quyết hồ sơ.</p>	01 ngày

<b>Cơ quan, đơn vị</b>	<b>Bước thực hiện</b>	<b>Tên bước thực hiện</b>	<b>Trách nhiệm thực hiện</b>	<b>Nội dung công việc thực hiện</b>	<b>Biểu mẫu/kết quả</b>	<b>Thời gian</b>
		Trường hợp 2: Lãnh đạo UBND cấp huyện xem xét hồ sơ nhưng không đồng ý với hồ sơ cấp dưới trình.	- Lãnh đạo UBND cấp huyện.	- Lãnh đạo UBND cấp huyện xem xét hồ sơ - Nêu rõ ý kiến không đồng ý - Chuyển lại bước trước		01 ngày
	<b>Bước 7</b>	<b>Phát hành văn bản</b>	<b>Văn thư</b>	- Văn thư vào sổ, đóng dấu; phát hành văn bản; - Chuyển bước tiếp theo		<b>01 ngày</b>
	<b>Bước 8</b>	<b>Trả kết quả</b>	<b>Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả</b>	Trả kết quả	Quyết định công bố (công bố lại) cơ sở đủ điều kiện cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng theo Mẫu số 14, Phụ lục II Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ;  Hoặc Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ	<b>0</b>

Hồ sơ được lưu trữ tại UBND cấp huyện theo quy định hiện hành.

Thành phần hồ sơ lưu:

- Phiếu tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả;
- Hồ sơ đề nghị công bố đủ điều kiện cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng;

- Quyết định công bố (công bố lại) cơ sở đủ điều kiện cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng.

## II. QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP XÃ

### 1. Đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện. (Số hồ sơ: 1.010941)

Một quy trình thực hiện (Mã số quy trình: 1.010941)

Thời gian giải quyết: 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/kết quả	Thời gian	Ghi chú
UBND cấp xã	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận Một cửa	<p>- <b>Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra thông tin:</b></p> <p>Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì tiếp nhận và in Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả. Chuyển cán bộ/công chức phụ trách.</p> <p>Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ thì công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn đề công dân/ tổ chức bổ sung hồ sơ và in Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ. Kết thúc quy trình.</p>	<p>- Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả (Mẫu số 01 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018); Hồ sơ của tổ chức, công dân đã được tiếp nhận;</p> <p>- Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ (Mẫu số 02 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018);</p> <p>- Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ (Mẫu số 03 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018).</p>	<b>0,25 ngày</b>	

			Trường hợp hồ sơ không đúng quy định thì in Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ. Kết thúc quy trình.		
<b>Bước 2</b>	<b>Xử lý, thẩm định hồ sơ</b>				<b>02 ngày</b>
	Trường hợp 1: thẩm định hồ sơ đầy đủ nhưng chưa hợp lệ, cần bổ sung:	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Công chức Văn hoá - xã hội;</li> <li>- Lãnh đạo UBND cấp xã;</li> <li>- Văn thư.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Công chức Văn hoá - xã hội thẩm định; dự thảo Thông báo bổ sung hồ sơ trong thời hạn 03 ngày (<i>03 ngày chờ bổ sung hồ sơ không tính vào thời gian giải quyết</i>).</li> <li>- Chuyển Lãnh đạo UBND cấp xã duyệt Thông báo.</li> <li>- Văn thư vào sổ, đóng dấu.</li> <li>- Cá nhân thực hiện thủ tục hành chính bổ sung hồ sơ: chuyển trường hợp 2 hoặc 3.</li> </ul> <p>Hoặc trường hợp người hưởng trợ cấp không bổ sung hồ sơ: Thực hiện hủy bỏ xử lý hồ sơ sau 03 ngày làm việc kể từ ngày</p>	- Thông báo đề nghị bổ sung hồ sơ.	01 ngày



				gửi văn bản đề nghị bổ sung; Kết thúc quy trình.		
	Trường hợp 2: thẩm định hồ sơ đầy đủ, hợp lệ (kể cả hồ sơ bổ sung)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Công chức Văn hoá - xã hội;</li> <li>- Công an cấp xã;</li> <li>- Lãnh đạo UBND cấp xã;</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Công chức Văn hoá - xã hội tiếp nhận hồ sơ (hồ sơ bổ sung);</li> <li>- Công an xã thẩm định hồ sơ đăng ký cai nghiện;</li> <li>- Công chức Văn hoá - xã hội dự thảo văn bản trình Văn bản trình Phòng LĐTBXH;</li> <li>- Chuyển Bước 3.</li> </ul>	Dự thảo Quyết định về việc cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng theo Mẫu số 24, Phụ lục II Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ	01 ngày	
	Trường hợp 3: thẩm định hồ sơ đầy đủ, không hợp lệ (kể cả hồ sơ bổ sung)	Công chức Văn hoá - xã hội	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiếp nhận hồ sơ (hồ sơ bổ sung);</li> <li>- Thẩm định hồ sơ;</li> <li>- Dự thảo Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ (nêu rõ lý do từ chối).</li> <li>- Chuyển Bước 3.</li> </ul>	Dự thảo Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ.	01 ngày	
<b>Bước 3</b>	<b>Ký duyệt</b>	Lãnh đạo UBND cấp xã	Xem xét, ký duyệt	Quyết định về việc cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng theo Mẫu số 24, Phụ lục II Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ	<b>0,5 ngày</b>	



		Trường hợp 1: Lãnh đạo UBND cấp xã xem xét, xử lý hồ sơ đã thẩm định, đồng ý với hồ sơ cấp dưới trình	Lãnh đạo UBND cấp xã	- Lãnh đạo UBND cấp xã xem xét, ký duyệt hồ sơ - Chuyển bước tiếp theo	- Quyết định về việc cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng theo Mẫu số 24, Phụ lục II Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ; - Hoạch Văn bản thông báo từ chối giải quyết hồ sơ.	0,5 ngày	
		Trường hợp 2: Lãnh đạo UBND cấp xã xem xét, xử lý hồ sơ đã thẩm định, không đồng ý với hồ sơ cấp dưới trình	Lãnh đạo UBND cấp xã	- Lãnh đạo UBND cấp xã xem xét hồ sơ đã thẩm định - Nêu rõ ý kiến không đồng ý - Chuyển lại bước trước		0,5 ngày	
	<b>Bước 4</b>	<b>Vào sổ, đóng dấu</b>	<b>Văn thư</b>	<b>Văn thư vào sổ, đóng dấu</b>	- Quyết định về việc cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng theo Mẫu số 24, Phụ lục II Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ; - Hoạch Văn bản thông báo từ chối giải quyết hồ sơ.	<b>0,25 ngày</b>	

<b>UBND cấp xã</b>	<b>Bước 5</b>	<b>Trả kết quả</b>	Bộ phận Một cửa	Trả kết quả	- Quyết định về việc cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng; - Hoặc Văn bản thông báo từ chối giải quyết hồ sơ.	0	
--------------------	---------------	--------------------	--------------------	-------------	---	---	--

Hồ sơ được lưu trữ tại UBND cấp xã theo quy định hiện hành.

Thành phần hồ sơ lưu:

- Phiếu tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả;
- Hồ sơ đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng;
- Quyết định về việc cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng.